

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 2: “MÙA HÈ YÊU THƯƠNG”
THỰC HIỆN TỪ NGÀY 21/4/2025 ĐẾN NGÀY 25/4/2025
GIÁO VIÊN: VŨ THỊ PHÚ

<i>Thứ hai, ngày 21 tháng 4 năm 2025</i>	Tên hoạt động học: Tạo hình “Vẽ ông mặt trời” (Mẫu) Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ biết vẽ mặt trời * Kỹ năng - Rèn kỹ năng vẽ nét cong tròn, nét xiên - Trẻ biết nhận xét về các tác phẩm tạo hình. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	
2. Chuẩn bị	- Tranh mẫu vẽ mặt trời - Giấy vẽ, bút sáp - Bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời”	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời” - Trò chuyện về bài hát 2. Hoạt động 2: Hướng dẫn quan sát - Hỏi trẻ: cô có tranh gì? - Tranh vẽ cái gì? Vẽ bằng chất liệu gì?	

	- Hình vẽ ông mặt trời gồm những phần nào? - Ông mặt trời được vẽ ở đâu? - Ông mặt trời có màu gì? 3. Hoạt động 3: Cô hướng dẫn mẫu - Cô vừa vẽ vừa nói cách vẽ cho trẻ : Cô cầm bút màu bằng tay nào ? Cô đặt bút màu vào giữa tờ giấy vẽ 1 nét cong tròn từ trên vòng sang bên trái, vòng xuống dưới, vòng lên bên phải rồi vòng lên trên, nối vào nét vẽ đầu tiên. Cô vẽ xong hình tròn rồi. Tiếp theo, cô vẽ những nét xiên ngắn làm tia nắng của ông mặt trời. Sau đó cô dùng màu đỏ nhẹ nhàng tô kín hình ông mặt trời. - Cô hỏi trẻ vẽ như thế nào ? Tô màu gì ? 4. Hoạt động 4: Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ thực hiện, cô quan sát giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn 5. Hoạt động 5: Trưng bày sản phẩm - Cho trẻ nhận xét bài của mình và bài của bạn - Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

--	--	--

Thứ ba, ngày 22 tháng 4 năm 2025	- Tên hoạt động học: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có số lượng là 5, nhận biết chữ số 5 - Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức – Trẻ biết đếm đến 5, nhận biết các nhóm có số lượng là 5 * Kỹ năng – Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, kỹ năng xếp tương ứng 1 – 1 dưới sự hướng dẫn của cô * Thái độ – Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.	
2. Chuẩn bị	- Mỗi trẻ 1 rổ có 4 chiếc đĩa, 4 quả táo, thẻ số 1, 2, 3, 4 - Ngôi nhà có gắn đồ vật (4 quả cam, 4 quả táo, 3 quả chuối). Thẻ số cho trẻ chơi - Nhạc bài hát “Quả gì”	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ôn so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 - Cô cho trẻ đi chơi nhà bác Gấu. - Hỏi trẻ : Chúng mình cùng quan sát xem nhà bác Gấu có những gì ? (4 củ	

	cà rốt) - Cô tặng 3 chiếc xe ô tô tải (Xếp tương ứng 1.1) - Cho trẻ so sánh 2 nhóm, nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn, nhiều hơn là mấy? - Cô nhắc lại: Nhóm củ cà rốt nhiều hơn. (Cả lớp- cá nhân nói) Nhóm xe ô tô ít hơn. (Cả lớp- cá nhân nói) - Thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 4 2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đếm đến 5, nhận biết nhóm có số lượng là 5, nhận biết chữ số 5 – Cô cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi và hỏi trẻ trong rổ có gì ? (cái đĩa, quả táo). Cho trẻ tìm và giờ lên. – Cho trẻ xếp số cái đĩa thành một hàng ngang từ trái sang phải vừa xếp vừa đếm. - Cô cho trẻ xếp 4 quả táo ra, đặt tương ứng dưới 4 cái đĩa. - Cho trẻ đếm số quả táo. - 4 quả táo tương ứng với thẻ số mấy ? - Cho trẻ tìm thẻ số tương ứng đặt vào. - Các con thấy số cái đĩa và số quả táo như thế nào với nhau ? - Số cái đĩa và số quả táo số nào nhiều hơn ? Vì sao con biết ? - Số nào ít hơn ? Vì sao?	
--	--	--

	- Số cái đĩa nhiều hơn số quả táo, số quả táo ít hơn số đĩa vì còn 1 đĩa chưa có táo. - Muốn số đĩa và số táo bằng nhau thì ta phải làm gì? + Cho trẻ thêm 1 quả táo vào và đếm số lượng. - Bây giờ số cái đĩa và số quả táo như thế nào? Và bằng mấy? - Đúng rồi, 4 quả táo thêm 1 quả táo nữa là thành 5 quả táo. - Vậy số 4 có còn tương ứng nữa không? + Cho trẻ cất thẻ số 4. - Còn số cái đĩa thì sao, các con đếm cho cô xem có bao nhiêu cái đĩa? - Tất cả có mấy cái đĩa? - Có 5 cái đĩa và 5 quả táo thì tương ứng với thẻ số mấy? - Các con hãy tìm và gắn thẻ 2 phía bên phải cạnh số cái đĩa, số quả táo giúp cô nào? - Sau đó cô đọc và giới thiệu chữ số 5: Đây là chữ số 5 gồm có 3 nét 1 nét ngang phía trên và 1 nét thẳng và 1 nét cong nhỏ phía dưới . + Cho cả lớp phát âm, tổ, cá nhân phát âm. - Sau đó cô cho trẻ cất dần số đĩa và số táo vào rổ. + Trẻ vừa cất vừa đếm cùng cô. - Cho trẻ tìm đồ chơi trong lớp có số lượng là 5	
--	---	--

	3. Hoạt động 3: Ôn luyện, củng cố * Trò chơi: Kết bạn + Cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói “Kết bạn, kết bạn” và giơ thẻ số lên. Trẻ sẽ tạo nhóm có số lượng tương ứng với thẻ số cô giơ lên. + Cô cho trẻ chơi 2-3 lần và nhận xét khen trẻ. * Trò chơi: Về đúng nhà. - Cách chơi: Xung quanh lớp cô có các ngôi nhà có gắn các quả, mỗi bạn cầm 1 thẻ số khác nhau vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh của cô “Tìm nhà tìm nhà” thì các bạn cầm thẻ số nào về với ngôi nhà có số quả tương ứng với số thẻ của mình. - Luật chơi: nếu bạn nào về nhầm nhà thì phải nhảy lò cò - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. - Nhận xét động viên trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

--	--	--

Thứ tư, ngày 23 tháng 4 năm 2025	- Tên hoạt động học: Dạy thơ “Cầu vồng” - Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc theo cô, thuộc bài thơ. - Trẻ hiểu nội dung của bài thơ. * Kỹ năng - Rèn cho trẻ nói đủ câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	
2. Chuẩn bị	- Tranh minh họa nội dung bài thơ - Video bài thơ	
3. Tiến hành	II. Hoạt động. 1. Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” - Bài hát nói về điều gì? - Các con biết sau trận mưa to thì thường xuất hiện điều gì không? - Giới thiệu bài thơ: “Cầu vồng” của nhà thơ Nhược Thủy. 2. Hoạt động 2: Dạy thơ “Cầu vồng”- tác giả Nhược Thủy	

	- Cô đọc lần 1 - Hỏi trẻ tên bài thơ. - Trò chuyện nội dung bài thơ: Bài thơ nói về vẻ đẹp của cầu vồng. - Cô và trẻ đọc bài thơ 2-3 lần * Trích dẫn - đàm thoại : - Điều gì xuất hiện sau cơn mưa rào? - Cầu vồng được vẽ như thế nào? - Cầu vồng trong bài thơ có những màu sắc gì? - Bạn nhỏ trong bài thơ đã phát hiện có mấy cái cầu vồng? - Câu thơ nào thể hiện tình cảm của bạn nhỏ trước vẻ đẹp của cầu vồng? => Giáo dục trẻ khi trời nắng chúng mình mặc ít áo, ra đường thì nhớ đội mũ. Còn khi trời mưa thì khi đi ra ngoài trời thì chúng mình nhớ đội mũ và mặc áo che mưa vào để không bị ướt. - Thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ đọc. 3. Hoạt động 3: Cho trẻ nghe video bài thơ - Cô và trẻ nghe video bài thơ - Kết thúc cô nhận xét, động viên trẻ.	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

--	--	--

<i>Thứ năm, ngày 24 tháng 4 năm 2025</i>	- Tên hoạt động học: Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày - Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số nguồn ánh sáng được dùng trong sinh hoạt hàng ngày. - Trẻ nhận biết được nguồn ánh sáng tự nhiên và nguồn ánh sáng nhân tạo * Kỹ năng - Phát triển kỹ năng quan sát, nhận xét cho trẻ. - Phát triển ở trẻ khả năng ghi nhớ có chủ định - Phát triển vốn từ về các nguồn ánh sáng. * Thái độ - Giáo dục trẻ biết tiết kiệm các nguồn ánh sáng khi sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày.	

	- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	
2. Chuẩn bị	- Tranh mặt trời, ông trăng, bóng đèn, bóng điện, nến, bật lửa, Lô tô	
3. Tiến hành	II. Hoạt động. 1. Hoạt động 1: Gây hứng thú. Tạo không gian lớp học tối, tắt điện, trò chuyện với trẻ về ánh sáng. + Chúng mình thấy lớp học hôm nay như thế nào? (tối). + Muốn nhìn thấy rõ chúng mình phải làm gì? (mở cửa cho sáng). + Đúng rồi khi mở cửa sẽ có ánh sáng chiếu sáng cho chúng ta nhìn rõ hơn. - Trong cuộc sống hàng ngày có rất nhiều nguồn ánh sáng chiếu sáng cho chúng ta. Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau khám phá. 2. Hoạt động 2: Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày a. Nguồn ánh sáng tự nhiên * Mặt trời - Cho trẻ xem hình ảnh mặt trời chiếu sáng. - Hỏi trẻ: + Cô có hình ảnh gì đây? + Chúng mình nhìn thấy mặt trời vào lúc nào? + Xung quanh mặt trời có gì nhỉ? (Tia ánh sáng) + Ánh sáng của mặt trời giúp gì cho chúng ta? (Nhìn thấy các vật xung	

	quanh để đi làm, để đi học, đi chơi...) => Đây là mặt trời, ánh sáng mặt trời là ánh sáng tự nhiên, chiếu sáng vào ban ngày, khi mặt trời mọc sẽ phát ra các tia sáng chiếu sáng cho chúng ta. Nhờ có mặt trời chiếu sáng chúng ta mới có thể nhìn thấy rõ các vật xung quanh ta, giúp chúng ta sinh hoạt hàng ngày như đi học, đi làm, đi chơi... * Mặt trăng - Câu đố: Khi khuyết, khi tròn Lúc mờ, lúc tỏ Có chú Cuội nhỏ Ngồi gốc cây đa Là gì? (Mặt trăng) - Cho trẻ quan sát hình ảnh mặt trăng. + Đây là hình ảnh gì? + Các con nhìn thấy mặt trăng vào lúc nào? (buổi tối). - Ánh trăng giúp gì cho chúng ta? (chiếu sáng vào buổi tối, vào những ngày hội, hè, trung thu, ngắm trăng tròn đẹp. -> Đây là mặt trăng thường xuất hiện vào buổi tối, ánh sáng của trăng giúp ta nhìn thấy rõ hơn khi đi ngoài trời vào buổi tối. Mặt trăng và mặt trời đều là ánh sáng tự nhiên, ban ngày sẽ có mặt trời chiếu sáng, ban đêm có mặt trăng. Vì mặt trăng có ánh sáng yếu hơn mặt trời nên buổi tối chúng ta cần dùng đến đèn điện để thắp sáng, chúng mình cùng tìm hiểu về đèn điện.	
--	--	--

	b. Ánh sáng nhân tạo - Cô đưa chiếc bóng điện cho trẻ quan sát: + Đây là gì? + Gồm những đặc điểm nào? + Bóng điện phát sáng được nhờ gì? + Trong gia đình con thường bật đèn, điện khi nào? + Các con thường thấy bóng điện phát sáng ở đâu? + Ánh sáng của bóng điện giúp gì cho chúng ta? => Đây là chiếc bóng điện, gồm lớp thủy tinh màu trắng bên ngoài, và có đuôi bóng. Là loại bóng điện dùng để chiếu sáng, bóng đèn phát sáng được là nhờ dòng điện. Ánh sáng của bóng điện giúp chúng ta nhìn thấy mọi vật xung quanh rõ hơn, để dùng trong sinh hoạt: tắm giặt, làm việc, học bài... vào buổi tối hoặc nơi tối khi ánh sáng mặt trời không đủ sáng để làm việc. Ánh sáng của bóng điện này, chúng ta có thể bật và tắt đi được. - Cho trẻ quan sát đèn pin: + Đây là cái gì? + Gồm những bộ phận nào? + Đèn pin sáng được nhờ gì? + Khi nào thì dùng đèn pin? + Ánh sáng của đèn pin giúp gì cho chúng ta? => Đây là đèn pin, gồm tay cầm (vỏ đèn), bên trong có pin, và phần đèn để phát sáng, có công tắc để bật. Đèn pin sáng được nhờ có pin bên trong. Khi	
--	---	--

	nhà chúng ta bị mất điện thì có thể dùng đèn pin để soi sáng hoặc khi đi ra ngoài trời tối cũng cần đèn pin để đi lại cho dễ dàng hơn. Mở rộng: Ngoài những nguồn ánh sáng cô và các con vừa tìm hiểu thì còn những nguồn ánh sáng nào khác? - Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh về nguồn ánh sáng nhân tạo: Đèn pin, nến,...; ánh sáng tự nhiên: Đom đóm, vì sao,.... * Giáo dục: Các nguồn ánh sáng này có vai trò to lớn trong sinh hoạt hàng ngày của con người, vì vậy hàng ngày các con hãy cùng biết giữ gìn, và sử dụng tiết kiệm các nguồn ánh sáng này nhé. 3. Hoạt động 3: Trò chơi Trò chơi 1: Nguồn ánh sáng nào biến mất - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cách chơi: Cô cho trẻ quan sát các tranh sau đó yêu cầu trẻ làm “trời tối” và bịt mắt lại, cô cất một tranh bất kì đi, cho trẻ mở mắt và đoán tranh nguồn ánh sáng nào biến mất. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, trẻ chơi. Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cách chơi: Trên bảng chia ra 2 phần: ánh sáng tự nhiên, ánh sáng nhân tạo. Cô chia làm 2 đội, mỗi đội sẽ tìm ra các lô tô có hình ảnh phù hợp và đặt vào rổ đội mình - Luật chơi: Sau 1 bản nhạc, đội nào lấy nhiều lô tô đúng hơn sẽ là đội	
--	--	--

	chiến thắng. (Cho trẻ chơi 1-2 lần) - Cô nhận xét và khen trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

<i>Thứ sáu, ngày 25 tháng 4 năm 2025</i>	Tên hoạt động học: Dạy trẻ đội mũ và đeo khẩu trang đúng cách Thuộc lĩnh vực: Phát triển kỹ năng xã hội	Ghi chú
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ biết đội mũ và đeo khẩu trang. * Kỹ năng	

	- Rèn khả năng chú ý, quan sát của trẻ - Rèn kỹ năng đội mũ và đeo khẩu trang đúng cách * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động	
2. Chuẩn bị	- Video “Mùa hè đến” - Mỗi trẻ 1 chiếc mũ và 1 chiếc khẩu trang	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cô và trẻ trò chuyện về mùa hè - Liên hệ giới thiệu mũ và khẩu trang 2. Hoạt động 2 : Dạy trẻ đội mũ và đeo khẩu trang đúng cách - Cô cho trẻ xem đoạn video “Mùa hè đến” - Trò chuyện về đoạn video vừa xem: + Trong đoạn video mùa gì đã đến? + Mẹ cho anh em gấu đi đâu? + Mẹ đã dặn gì? + Tại sao anh em gấu lại bị ốm? + Khi đi chơi chúng mình phải làm gì để không bị ốm như anh em gấu? => Giáo dục trẻ đội mũ, bịt khẩu trang khi đi ra ngoài trời. - Cô giới thiệu mũ và khẩu trang + Bạn nào giỏi nhận xét về mũ + Mũ có những phần nào? + Bạn nào giỏi có nhận xét về khẩu trang? + Khẩu trang có những phần nào?	

	=> Cô khái quát lại * Dạy trẻ đội mũ và đeo khẩu trang - Cô đặt mũ và khẩu trang lên bàn - Cô mời một vài bạn lên đội mũ và đeo khẩu trang thử - Cô hướng dẫn trẻ đội mũ và đeo khẩu trang: + Đội mũ: Dùng 2 tay cầm mũ lên, đội mũ lên đầu, chỉnh lại vành mũ sao cho vành mũ không bị gấp, chỉnh dây của mũ sao cho vừa tới cằm + Đeo khẩu trang 1. Sử dụng ngón cái và ngón trỏ của hai bàn tay luồn vào 2 sợi dây đeo vào tai. 2. Dùng hai ngón trỏ vuốt nhẹ vào thanh ngang của khẩu trang sao cho ôm vào mũi. 3. Dùng ngón trỏ và ngón cái của hai bàn tay kéo phần dưới của khẩu trang sao cho ôm kín mũi, miệng, cằm. 4. Dùng ngón cái và ngón trỏ của hai bàn tay luồn vào 2 sợi dây sau tai để tháo khẩu trang ra. 5. Bỏ khẩu trang vào thùng rác có nắp đậy. Lưu ý không dùng tay chạm vào mặt ngoài của khẩu trang. - Cô mời cả lớp lên lấy mũ và khẩu trang - Cô bao quát và giúp đỡ trẻ 3. Hoạt động 3: Mình cùng chơi * Trò chơi 1: Bé thi tài - Chia trẻ thành 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là đội mũ và đeo khẩu trang đúng cách. Thời gian là 1 bản nhạc, khi nhạc kết thúc, đội nào đội mũ và	
--	---	--

	đeo khẩu trang đúng và nhanh sẽ là đội thắng cuộc. - Cho trẻ chơi lần 2: tháo mũ và khẩu trang - Cô bao quát trẻ chơi. - Kết thúc: Nhận xét động viên trẻ.	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày		

XÁC NHẬN CỦA BGH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH